

Bản án số: 08/2022/HSST

Ngày: 15/3/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Sướng .
- Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân Quốc, bà Nguyễn Thị Châm
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Thập – Thư ký tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/HSST ngày 05/3/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09 /2020/QĐST-HS ngày 05/3/2022 đối với các bị cáo :

1.Ngô Văn V, sinh năm 1972; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Đ, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Ngô Văn S; Sinh năm 1943; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị S1; Sinh năm 1944; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Họ tên vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1972; Con : Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

2.Nguyễn Đình B, sinh năm 1987; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên bố: Nguyễn Đình Cơ, Sinh năm 1962; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Họ tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, Con : Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

3.Ngô Văn C, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn T1, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên bố: Ngô Văn K, Sinh

năm 1965; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ch, Sinh năm 1968; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Họ tên vợ: Phạm Thị D, sinh năm 1989; Con : Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án :Không

Tiền sự: Ngày 27/5/2021, bị Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định xử phạt hành chính số: 57/QĐ – XPHC về hành vi ném gạch, đất đá.

Nhân thân: Tại bản án số: 23/2015/HSST ngày 03/7/2015, Ngô Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 tháng tù về tội “đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính; án phí và tiền phạt vào ngày 29/7/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

4. Ngô Văn H, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Ngô Văn V, Sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T, Sinh năm 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 11/10/2016, bị Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định xử phạt hành chính số: 125/QĐ – XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

5. Đặng Văn L, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Đặng Văn L1, Sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Ngô Thị Th, Sinh năm 1969; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

6. Vũ Bá D, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, thị trấn T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Vũ Bá Đ, Sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Tạ Thị C; Sinh năm 1980; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1997; Con : Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

7. Phạm Công B, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, thị trấn T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Họ và tên bố: Phạm Công B, Sinh năm 1955, Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số: 20/2009/HSST ngày 15/9/2009, Phạm Công B bị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án vào tháng 5/2010, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến 16/02/2022 sau đó được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

8. Đoàn Văn T, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Đoàn Văn T, Sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị L, Sinh năm 1966; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Họ tên vợ: Phạm Thị Đ, sinh năm 1995; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 20 giờ ngày 13/02/2022, khi Ngô Văn V đi chơi không có nhà chỉ có Ngô Văn H là con trai đang chơi một mình ở nhà thì lần lượt có các đối tượng: Đặng Văn L, Vũ Bá D, Phạm Công B, Nguyễn Đình B và Đoàn Văn T đến chơi, ngồi uống nước ở phòng khách. Đến khoảng 21 giờ thì 06 đối tượng trên cùng rủ nhau đánh bạc trái phép, hình thức chơi liêng sát phạt nhau bằng tiền. Các đối tượng cùng đi xuống gian bếp, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà V để làm công cụ đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy định mức độ sát phạt như sau: Vào gà là 50.000 đồng, tổ cao nhất là 300.000 đồng. Ai có 3 lá bài thấp nhất thì được bỏ cược và bị mất số tiền bỏ ra ban đầu, các đối tượng còn lại so 03 quân bài với nhau, nếu ai có "sáp" (có nghĩa là 3 quân bài giống nhau) thì những người còn lại phải trả cho người có bài “sáp” số tiền 300.000 đồng. Sau đó đến "liêng" (có nghĩa là 3 quân bài liền nhau hoặc liêng đồng hoa) thì những người còn lại phải trả cho người có bài “liêng” số tiền 200.000 đồng. Tiếp theo nếu không ai có "sáp" hoặc "liêng" thì các đối tượng so kết quả 3 quân bài từ 1 đến 9, ai có điểm cao nhất thì được tổng số tiền cược. Sau đó, từng đối tượng tổ thêm tiền cược đến khi không có ai tổ thì so sánh các quân bài, ai điểm cao nhất thì được toàn bộ số tiền mọi người đã cược.

Khi các đối tượng vừa bắt đầu đánh bạc thì Ngô Văn V, chủ nhà đi chơi về. Thấy các đối tượng đang đánh bạc trái phép tại bếp nhà mình, V không nói gì mà đồng ý cho các con bạc đánh bạc tiếp và đứng xem các đối tượng chơi bạc. Đến 22 giờ cùng ngày thì có Ngô Văn C đến tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 0 giờ 10

phút ngày 14/02/2022 thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Lợi dụng trời tối nên khi công an ập vào bắt quả tang Nguyễn Văn T đã chạy lên nóc nhà V, nhảy xuống vườn và chạy về nhà. Đến khoảng 9 giờ ngày 14/2/2022, khi nhận được giấy triệu tập của Công an huyện Lương Tài, T đã đến Công an huyện Lương Tài thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc của mình cùng đồng phạm. Trong quá trình đánh bạc, các đối tượng không phải nộp tiền gì cho chủ nhà.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau:

Ngô Văn H có 1.900.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc. Đến khi công an bắt quả tang, H bị thua 1.200.000đ, số còn lại 700.000đ, H để trên người và bị thu giữ.

Vũ Bá D có 1.700.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Đến khi Công an vào bắt quả tang, D bị thua 1.200.000, còn lại 500.000đ D để trên người và bị thu giữ.

Phạm Công B có 700.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc, đến khi Công an vào bắt quả tang, B bị thua khoảng 300.000đ, số tiền còn lại B để trên chiếu bạc và bị thu giữ.

Đoàn Văn T có 550.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc, đến khi Công an ập vào bắt quả tang, T đã cầm 550.000đ trên chiếu bạc bỏ chạy và ngày 14/2/2022, khi đến Công an làm việc, T đã giao nộp số tiền 550.000đ.

Ngô Văn C có 5.000.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, C bị thua 1.000.000đ, số tiền còn lại 4.000.000đ C cất dấu trên người và bị thu giữ.

Nguyễn Đình B có 6.000.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc, đến khi Công an vào bắt quả tang B bị thua khoảng 1.000.000đ, còn 5.000.000đ, B cất dấu trên người và bị thu giữ.

Đặng Văn L có 53.000.000đ, L sử dụng 3.000.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại 50.000.000đ, gồm các tờ mệnh giá 500.000đ, L vẫn buộc dây chun và cất trong túi áo khoác để trên thùng kẹo, dùng để trả nợ cho gia đình. L xác định nếu thua hết số tiền 3.000.000đ thì nghỉ không chơi nữa. Khi chơi L để 1.200.000đ ở dưới chiếu, còn 1.800.000đ L cất trên người. Quá trình chơi, L cũng không rõ thắng thua. Khi Công an vào bắt quả tang, ngoài số tiền L đang sử dụng để đánh bạc ở dưới chiếu còn có 1.800.000đ L cất trên người sẽ sử dụng để đánh bạc và số tiền 50.000.000đ L không sử dụng để đánh bạc vẫn để trong áo khoác.

Quá trình điều tra các đối tượng đều xác nhận số tiền 6.300.000đ thu giữ tại chiếu bạc là tiền sử dụng để đánh bạc. Đồng thời căn cứ vào lời khai của các đối tượng đã chứng minh được 12.000.000đ thu trên người các đối tượng đã, đang, sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể: H 700.000đ, D 500.000đ; C 4.000.000đ; B 5.000.000đ và L 1.800.000đ.

Như vậy xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 18.850.000đ, trong đó có 6.300.000đ thu trên chiếu bạc, 12.000.000đ thu trên người các con bạc và 550.000đ tiền sử dụng đánh bạc do bị can Tạo giao nộp.

Đối với Ngô Văn V là chủ nhà, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Nhưng V đã đồng ý cho 07 đối tượng sử dụng nhà của mình làm địa điểm để đánh bạc. Mặc dù V không yêu cầu các đối tượng phải nộp tiền hồ cho chủ nhà, nhưng hành vi của V có vai trò là đồng phạm giúp sức cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng; Tổng số tiền là 68.700.000đ; 05 chiếc điện thoại di động các loại.

Từ những hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 09/CTr – VKS ngày 05/3/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài đã truy tố với Ngô Văn V, Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Phiên tòa hôm nay các bị cáo Ngô Văn V, Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D đã khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 13/02/2022, khi Ngô Văn V đi chơi không có nhà chỉ có Ngô Văn H là con trai đang chơi một mình ở nhà thì lần lượt các bị cáo: Đặng Văn L, Vũ Bá D, Phạm Công B, Nguyễn Đình B và Đoàn Văn T đến chơi, ngồi uống nước ở phòng khách. Đến khoảng 21 giờ thì 06 bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc trái phép, hình thức chơi liêng sát phạt nhau bằng tiền. Các bị cáo cùng đi xuống gian bếp, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà V để làm công cụ đánh bạc. Khi đánh bạc, các bị cáo quy định mức độ sát phạt như sau: Vào gà là 50.000 đồng, tố cao nhất là 300.000 đồng. Ai có 3 lá bài thấp nhất thì được bỏ cược và bị mất số tiền bỏ ra ban đầu, các đối tượng còn lại so 03 quân bài với nhau, nếu ai có "sáp" (có nghĩa là 3 quân bài giống nhau) thì những người còn lại phải trả cho người có bài “sáp” số tiền 300.000 đồng. Sau đó đến "liêng" (có nghĩa là 3 quân bài liên nhau hoặc liêng đồng hoa) thì những người còn lại phải trả cho người có bài “liêng” số tiền 200.000 đồng. Tiếp theo nếu không ai có "sáp" hoặc "liêng" thì các đối tượng so kết quả 3 quân bài từ 1 đến 9, ai có điểm cao nhất thì được tổng số tiền cược. Sau đó, từng đối tượng tố thêm tiền cược đến khi không có ai tố thì so sánh các quân bài, ai điểm cao nhất thì được toàn bộ số tiền mọi người đã cược. Đến 22 giờ cùng ngày thì có Ngô Văn C đến tham gia đánh bạc cùng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 0 giờ 10 phút ngày 14/02/2022 thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang

Bị cáo V khai nhận: Bị cáo là chủ nhà, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, nhưng bị cáo đã đồng ý cho 07 đối tượng sử dụng nhà của mình làm địa điểm để đánh bạc. Bị cáo không yêu cầu các đối tượng phải nộp tiền hồ cho mình. Vợ bị cáo không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình,

Các Ngô Văn V, Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D xác định VKS huyện Lương Tài truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 BLHS là hoàn toàn đúng không oan sai gì.

Tại phiên toà hôm nay, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài duy trì công tố tại phiên toà đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đánh giá, phân tích hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, đưa ra quan điểm giải quyết như sau.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn V, Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D phạm tội: "Đánh bạc"

Đề nghị áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS:

Xử phạt: Ngô Văn C từ 10 tháng đến 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 16/02/2022. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Phạm Công B từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm I,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Đình B từ 10 tháng đến 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 đến 26 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Xử phạt: Ngô Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Đề nghị áp dụng: khoản 1, điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 35 BLHS.

Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo: Đặng Văn L và Vũ Bá D mỗi bị cáo từ 24 triệu đồng đến 27 triệu đồng; Bị cáo Đoàn Văn T và bị cáo Ngô Văn V mỗi bị cáo từ 23 triệu đồng đến 26 triệu đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 18.850.000 đồng

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Đặng Văn L 50.000.0000 đồng và 01 điện thoại di động SAMSUNG J7 Pro nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Văn C 01 điện thoại di động Redmi NOTE 5 màu vàng đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Vũ Bá D 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Văn H 01 điện thoại di động OPPO F5 màu xanh đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Phạm Công B 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tạm giữ số tiền 10.200.000 đồng của các bị cáo Ngô Văn V, Ngô Văn H, Ngô Văn C, Nguyễn Đình B, Phạm Công B, Đặng Văn L đã nộp tại Chi cục thi hành án để bảo đảm thi hành án.

Tạm giữ số tiền 5.200.000 đồng của bị cáo Đoàn Văn T đã nộp tại Chi cục thi hành án để bảo đảm thi hành án.

Sau khi nghe bản luận tội của vị đại diện VKS các bị cáo không đưa ra ý kiến gì tranh luận về tội danh cũng như khung hình phạt mà vị đại diện VKS đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ ngày 13/02/2022 đến 0 giờ 10 phút ngày 14/02/2022, Ngô Văn V đã sử dụng nhà của mình cho 07 đối tượng đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh liêng, gồm: Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D. Các đối tượng đánh bạc đến 0 giờ 10 phút ngày 14/2/2022, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc tại nhà của bị cáo V là : 18.850.000 đồng. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố các bị cáo Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 BLHS là đúng không oan sai gì. Bị cáo V không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình và đồng ý để cho các bị cáo đánh bạc. Nên bị cáo V là đồng phạm với vai trò giúp sức.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo nên dư luận xấu trong quần chúng nhân dân lao động. Cờ bạc là một trong những tệ nạn xã hội.

Từ cờ bạc có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người. Hạnh phúc gia đình bị tan vỡ vì có người đam mê cờ bạc. Các bị cáo mặc dù có nhận thức được tính nguy hiểm của tệ nạn cờ bạc, song vẫn sát phạt nhau dựa vào con vận đỏ, đen không chịu lao động để có thu nhập chính đáng. Do vậy, HĐXX xét thấy đối với hành vi này của các bị cáo cần phải xử lý bằng hình phạt sao cho tương xứng với hành vi của các bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Do đây là vụ án đồng phạm trong tội đánh bạc nên cần xem xét đến vai trò của các bị cáo trong tội đánh bạc. Trong vụ án này do các bị cáo B, C bỏ nhiều tiền ra để đánh bạc nhất nên có vai trò cáo nhất, tiếp đến là các bị cáo L, H, D, B, T. Bị cáo V là người có vai trò thấp nhất. Do đó, khi quyết định hình phạt sẽ căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi của từng bị cáo tham gia đánh bạc trực tiếp để cho các bị cáo được hưởng những mức án phù hợp. Bị cáo V có vai trò thấp nhất nên được hưởng mức án nhẹ nhất.

Xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy :

Đối với Ngô Văn C: Bị cáo là người có nhân thân xấu hiện đang có một tiền sự: Ngày 27/5/2021, bị Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định xử phạt hành chính số: 57/QĐ – XPHC về hành vi ném gạch, đất đá; Tại bản án số: 23/2015/HSST ngày 03/7/2015, Ngô Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 9 tháng tù về tội “đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính; án phí và tiền phạt vào ngày 29/7/2015, đã được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Bị cáo C có ông bà nội đều tham gia kháng chiến chống Mỹ và được hưởng chế độ theo Quyết định số 49 ngày 14/10/2015 của Chính Phủ. Bị cáo C đã nộp trước khoản tiền phạt. Chính vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Công B: Bị cáo hiện không có tiền án tiền sự nhưng trước đó: Tại bản án số: 20/2009/HSST ngày 15/9/2009, Phạm Công B bị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án vào tháng 5/2010, đã được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Bị cáo B có ông ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng huy chương kháng chiến, có bác ruột là liệt sỹ chống Mỹ và hiện tại gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ. Bị cáo B đã nộp trước khoản tiền phạt. Chính vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Ngô Văn H: Bị cáo hiện không có tiền án, tiền sự nhưng trước đó Ngày 11/10/2016, bị Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định xử phạt

hành chính số: 125/QĐ – XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ông ngoại của bị cáo H cũng tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng nhiều huân, huy chương cao quý của Nhà nước. Bị cáo H đã nộp trước khoản tiền phạt. Chính vì vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với các bị cáo: Bị cáo V, L, B, T, Dũng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố đẻ của bị cáo V đồng thời cũng là ông nội của bị cáo H và là ông ngoại của bị cáo L tham gia kháng chiến chống Mỹ và được hưởng theo chế độ 142/2008 ngày 27.10.2008 của Thủ tướng Chính Phủ. Đồng thời ông nội bị cáo V cũng tham gia kháng chiến chống Mỹ và được Thủ tướng Chính Phủ tặng thưởng bằng khen.

Bị cáo D có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Bị cáo B có bố tham gia chiến tranh bảo vệ biên giới và cũng được hưởng chế độ của Nhà nước.

Các bị cáo V, L, B, T đã chủ động nộp trước một phần tiền phạt và án phí.

Vì vậy các bị cáo V, L, B, T, D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy trong vụ án cần thiết phải cách ly bị cáo Ngô Văn C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích.

Đối với bị cáo Phạm Công B, Ngô Văn H, Nguyễn Đình B xét thấy không cần thiết phải các ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người tốt.

Đối với các bị cáo : Ngô Văn V, Đặng Văn L, Đoàn Văn T và Vũ Bá D: Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS và bị cáo có đủ điều kiện kinh tế để có thể áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo này là đủ điều răn đe đối với bị cáo.

Khi đánh bạc các bị cáo đều có mục đích tư lợi nên ngoài hình phạt chính là hình phạt tù cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Ngô Văn C, Phạm Công B, Ngô Văn H, Nguyễn Đình B. Riêng đối với các bị cáo bị cáo Ngô Văn V, Đặng Văn L, Đoàn Văn T và Vũ Bá D được hưởng mức hình phạt chính là phạt tiền thì không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo này.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 18.850.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng là tang vật của vụ án, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000.000 đồng thu giữ tại túi áo khoác của Đặng Văn L không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động Redmi NOTE 5 màu vàng đã qua sử dụng 01 Điện thoại di động thu giữ của bị cáo Ngô Văn C không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vũ Bá D không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO F5 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ngô Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Công B không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động SAMSUNG J7 Pro đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Văn L không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với số tiền 10.200.000 đồng của các bị cáo Ngô Văn V, Ngô Văn H, Ngô Văn C, Nguyễn Đình B, Phạm Công B, Đặng Văn L đã nộp tại Chi cục thi hành án xét thấy cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với số tiền 5.200.000 đồng của bị cáo Đoàn Văn T đã nộp tại Chi cục thi hành án xét thấy cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với vợ của Ngô Văn V là chị Phạm Thị T không biết Vinh đồng ý sử dụng nhà của mình làm địa điểm cho các con bạc đánh bạc, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài không xử lý đối với chị T là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Ngô Văn V, Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D** phạm tội: "Đánh bạc"

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS:

Xử phạt: Ngô Văn C 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 16/02/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Phạm Công B 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo B cho UBND thị trấn Thửa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo B 10 triệu đồng.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử Phạt: Ngô Văn H, Nguyễn Đình B mỗi bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo B, H cho UBND xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo B và bị cáo H mỗi bị cáo 10 triệu đồng.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1, điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 khoản 1 Điều 35 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn L, Đoàn Văn T và Vũ Bá D mỗi bị cáo 23 triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn V 20 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 18.850.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Đặng Văn L 50.000.0000 đồng và 01 điện thoại di động SAMSUNG J7 Pro nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Văn C 01 điện thoại di động Redmi NOTE 5 màu vàng đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Vũ Bá D 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Văn H 01 điện thoại di động OPPO F5 màu xanh đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Phạm Công B 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tạm giữ số tiền 10.200.000 đồng của các bị cáo Ngô Văn V, Ngô Văn H, Ngô Văn C, Nguyễn Đình B, Phạm Công B, Đặng Văn L đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Lương Tài theo các biên lai số 0005520, 0005521, 0005523, 0005518, 0005519, 0005517 để bảo đảm thi hành án.

Tạm giữ số tiền 5.200.000 đồng của bị cáo Đoàn Văn T đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Lương Tài theo biên lai số 0005522 để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng điều 135 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội. Các bị cáo Ngô Văn V, Ngô Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Đình B, Ngô Văn C, Đoàn Văn T, Phạm Công B và Vũ Bá D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 331, 333 BLTTHS: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện
- Thi hành án
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP

: **T/M ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Số:/ BBNA

Lương Tài, ngày 15 tháng 3 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Nguyễn Xuân Sướng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quốc, bà Nguyễn Thị Châm

Căn cứ vào các điều 259, 299, 326 – BLTTHS.

Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 15 tháng 3 năm 2022

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Ngô Văn Vinh cùng đồng bọn “Đánh bạc”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Ngô Văn Vinh, Ngô Văn Huân, Đặng Văn Long, Nguyễn Đình Bắc, Ngô Văn Cường, Đoàn Văn Tạo, Phạm Công Bình và Vũ Bá Dũng phạm tội: "Đánh bạc"

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS: Đối với Ngô Văn Cường.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS: Đối với Phạm Công Bình, Ngô Văn Huân, Nguyễn Đình Bắc.

Áp dụng khoản 1, điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 BLHS: Đối với Bị cáo Đặng Văn Long, Đoàn Văn Tạo và Vũ Bá Dũng, Ngô Văn Vinh.

Áp dụng điều 47 BLHS. Điều 106, 135, 331 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Hoàng Công Quyền 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi nhưng ngày tạm giữ trước đó từ ngày 29/12/2019 đến ngày 03/01/2020. Phạt bị cáo 10 triệu đồng.

Xử phạt: Nguyễn Hữu Quỳnh (*Tên gọi khác: Diệp*), 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi nhưng ngày tạm giữ trước đó từ ngày 29/12/2019 đến ngày 03/01/2020. Phạt bị cáo 10 triệu đồng.

Xử phạt: Nguyễn Công Đáng 07 tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi nhưng ngày tạm giữ trước đó từ ngày 29/12/2019 đến ngày 03/01/2020. Phạt bị cáo 10 triệu đồng.

Xử phạt: Phạm Công Bình 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bình cho UBND thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo Bình 10 triệu đồng.

Xử Phạt: Ngô Văn Huân, Nguyễn Đình Bắc mỗi bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo Bắc, Huân cho UBND xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo Bắc và bị cáo Huân mỗi bị cáo 10 triệu đồng.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1, điều 321; điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Long, Đoàn Văn Tạo và Vũ Bá Dũng mỗi bị cáo 23 triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn Vinh 20 triệu đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 18.850.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Đặng Văn Long 50.000.0000 đồng và 01 điện thoại di động SAMSUNG J7 Pro nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Văn Cường 01 điện thoại di động Redmi NOTE 5 màu vàng đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Vũ Bá Dũng 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Văn Huân 01 điện thoại di động OPPO F5 màu xanh đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại bị cáo Phạm Công Bình 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tạm giữ số tiền 10.200.000 đồng của các bị cáo Ngô Văn Vinh, Ngô Văn Huân, Ngô Văn Cường, Nguyễn Đình Bắc, Phạm Công Bình, Đặng Văn Long đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Lương Tài theo các biên lai số 0005520, 0005521, 0005523, 0005518, 0005519, 0005517 để bảo đảm thi hành án.

Tạm giữ số tiền 5.200.000 đồng của bị cáo Đoàn Văn Tạo đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Lương Tài theo biên lai số 0005522 để bảo đảm thi hành án.

Các bị cáo Ngô Văn Vinh, Ngô Văn Huân, Đặng Văn Long, Nguyễn Đình Bắc, Ngô Văn Cường, Đoàn Văn Tạo, Phạm Công Bình và Vũ Bá Dũng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Hội thẩm nhân dân:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.